

Số: 2046/QĐ - SNV

Bắc Giang, ngày 12 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng năm 2018 của Sở Nội vụ

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 22/01/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Điều 36 Luật Thanh tra năm 2010; Khoản 3 Điều 25 Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05/11/2012 của Chính phủ về tổ chức hoạt động thanh tra ngành nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 09/2012/TT-BNV ngày 10/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định quy trình, nội dung thanh tra về công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 04/2016/TT-BNV ngày 10/6/2016 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số nội dung về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực tôn giáo;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra Sở tại Tờ trình số 68/TT-Tr-TTS ngày 06 tháng 12 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng năm 2018 của Sở Nội vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

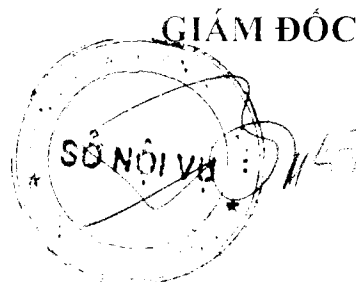
Điều 3. Chánh Văn phòng sở, Chánh Thanh tra sở, Trưởng các Phòng, Ban, Chi cục trực thuộc Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT.UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra Bộ Nội vụ (b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, TTS.

Bản điện tử:

- Lãnh đạo Sở;
- Phòng Nội vụ các huyện, thành phố;
- Website: sonoivu.bacgiang.gov.vn.



Bùi Ngọc Sơn

KẾ HOẠCH

Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng năm 2018 của Sở Nội vụ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ -SNV ngày 12/2017 của Giám đốc Sở Nội vụ)

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05/11/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 09/2012/TT-BNV ngày 10/12/2012 quy định quy trình, nội dung thanh tra về công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BNV ngày 10/6/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung về thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực tôn giáo;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Công văn số 783/TTBNV-PTH ngày 24/11/2017 của Thanh tra Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2018; Công văn số 316/TTr-VP ngày 14/9/2017 của Thanh tra tỉnh Bắc Giang về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2018. Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng năm 2018, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU YÊU CẦU

Tăng cường thanh tra theo chuyên đề, thanh tra trách nhiệm; nội dung thanh tra có trọng tâm trọng điểm, tập trung vào lĩnh vực chấp hành pháp luật, thực thi công vụ, việc thực hiện các quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh Bắc Giang về công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước tỉnh Bắc Giang. Đơn đốc kiểm tra việc thực hiện Kết luận sau thanh tra, đảm bảo 100% các Kết luận Thanh tra được triển khai thực hiện nghiêm theo quy định.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh, các chủ trương, quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh ngay từ cơ sở.

Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng theo quy định của pháp luật, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

II. NỘI DUNG

1. Công tác thanh tra, kiểm tra

1.1. Công tác thanh tra

a. Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh Bắc Giang về công tác quản lý biên chế, phân công, bố trí sắp xếp công chức, viên chức; công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đào tạo, bồi dưỡng; công tác địa giới hành chính; việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức cấp xã; việc thực hiện các quy định về tập sự, ký hợp đồng lao động; tiếp nhận, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác; việc thực hiện các quy định về đạo đức, văn hóa công sở; công tác quản lý hồ sơ, đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; văn thư, lưu trữ của UBND huyện Lạng Giang.

Thời gian tiến hành: Quý I năm 2018.

b. Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh Bắc Giang về công tác quản lý biên chế, phân công, bố trí sắp xếp công chức, viên chức; công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, số lượng cấp phó công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; việc thực hiện các quy định về tập sự, ký hợp đồng lao động; tiếp nhận, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác; việc thực hiện các quy định về đạo đức, văn hóa công sở; công tác quản lý hồ sơ, đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; văn thư, lưu trữ của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2018.

c. Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh Bắc Giang về công tác quản lý biên chế, phân công, bố trí sắp xếp công chức, viên chức; công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đào tạo, bồi dưỡng; công tác địa giới hành chính; việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức cấp xã; việc thực hiện các quy định về tập sự, ký hợp đồng lao động; tiếp nhận, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác; việc thực hiện các quy định về đạo đức, văn hóa công sở; công tác quản lý hồ sơ, đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; văn thư, lưu trữ của UBND thành phố Bắc Giang.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2018.

d. Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh Bắc Giang về công tác quản lý biên chế, phân công, bố trí sắp xếp công chức, viên chức; công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, số lượng cấp phó công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; việc thực hiện các quy định về tập sự, ký hợp đồng lao động; tiếp nhận, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác; việc thực hiện các quy định về đạo đức, văn hóa công sở; công

tác quản lý hồ sơ, đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; văn thư, lưu trữ của Sở Giao thông vận tải.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2018.

1.2. Đôn đốc việc thực hiện Kết luận sau thanh tra

a. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 95/KL-SNV ngày 20/4/2017 của Giám đốc Sở Nội vụ kết luận Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đối với UBND huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang.

Thời gian tiến hành: Quý I năm 2018.

b. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 156/KL-SNV ngày 04/7/2017 của Giám đốc Sở Nội vụ Kết luận Thanh tra việc thực hiện các quy định của Pháp luật về quản lý, sử dụng công chức, viên chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2018.

c. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 178/KL-SNV ngày 25/7/2017 của Giám đốc Sở Nội vụ Kết luận Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đối với UBND huyện Tân Yên tỉnh Bắc Giang.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2018.

d. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 248/KL-SNV ngày 23/10/2017 của Giám đốc Sở Nội vụ Kết luận Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng công chức, viên chức của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2018.

1.3. Công tác kiểm tra

Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang tiếp tục thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4951/VPCP-TCCV ngày 15/5/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc tăng cường tổ chức thanh tra, kiểm tra về công tác cán bộ.

Tăng cường công tác kiểm tra công vụ trước, trong và sau tổ chức nguyên đán; trong năm 2018, kiểm tra tối thiểu 30% tổng số cơ quan sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

2.1. Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC, tham mưu thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Khiếu

nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, các nghị định, thông tư và các văn bản hướng dẫn theo quy định hiện hành.

2.2. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, địa phương có liên quan đến lĩnh vực tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước tỉnh Bắc Giang; công tác phòng, chống tham nhũng; công tác thi đua khen thưởng; tôn giáo và công tác văn thư, lưu trữ.

2.3. Thực hiện tốt việc tiếp dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư đúng quy định. Xác minh, kết luận có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền và được cấp trên giao.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

3.1. Tăng cường quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính Trị về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính Trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng chống tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; các thông tư, Nghị định và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

3.2. Tổ chức hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở cơ quan, đơn vị trực thuộc sở; tổ chức kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 09/01/2014 của UBND tỉnh theo quy định.

3.3. Tăng cường, đẩy mạnh công tác quản lý Nhà nước; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tham nhũng.

3.4. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, chi cục, trực thuộc Sở, trực tiếp chịu trách nhiệm trước cấp uỷ Đảng, Lãnh đạo Sở về công tác phòng, chống tham nhũng.

3.5. Phát huy sức mạnh của tập thể, của đoàn thể trong việc tuyên truyền, giám sát, phát hiện hành vi tham nhũng và tăng cường sự phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Thanh tra sở chủ trì tham mưu trình Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Nội vụ phụ trách công tác thanh tra ban hành quyết định thanh tra, thành lập đoàn thanh tra, phê duyệt Kế hoạch của Đoàn thanh tra; làm việc với lãnh đạo cơ quan, đơn vị là đối tượng thanh tra về kết quả thanh tra; chỉ đạo xây dựng dự thảo Kết luận thanh tra trình Phó Giám đốc Sở phụ trách thanh tra báo cáo

xin ý kiến Giám đốc Sở Nội vụ trước khi ký ban hành; đôn đốc thực hiện kết luận sau thanh tra.

Tổ chức việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất của Lãnh đạo Sở Nội vụ; chủ trì tham mưu trả lời, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo đúng quy định của Pháp luật.

2. Chánh Văn phòng Sở Nội vụ chỉ trì tham mưu trình Giám đốc Sở việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở cơ quan, đơn vị trực thuộc sở; tổ chức kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản theo quy định; bảo đảm các điều kiện, phương tiện làm việc cho hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

3. Trưởng các phòng, ban, chi cục trực thuộc Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp tổ chức kiểm tra và cử công chức tham gia các Đoàn thanh tra theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở; căn cứ nhiệm vụ được giao, định kỳ báo cáo việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng với Lãnh đạo Sở Nội vụ (*qua Thanh tra sở: mail: thanhtra_snv@bacgiang.gov.vn*); Thanh tra Sở thực hiện tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở và cơ quan cấp trên theo quy định. /.

GIÁM ĐỐC



Bùi Ngọc Sơn

DANH MỤC CÁC CUỘC THANH TRA THEO KẾ HOẠCH NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNV ngày /12/2017)

Số TT	Đối tượng thanh tra	Nội dung thanh tra	Thời hạn Thanh tra	Phạm vi thanh tra	Thời gian tiến hành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
I	THANH TRA HÀNH CHÍNH							
1	2	3	4	5	6	7	8	9
II	THANH TRA CHUYÊN NGÀNH							
1	UBND huyện Lạng Giang	Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh Bắc Giang về công tác quản lý biên chế, tổ chức bộ máy, công chức, viên chức và văn hóa công sở	Từ 01/01/2016 đến thời điểm thanh tra	UBND huyện, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, UBND các xã, thị trấn.	Quý I	Thanh tra	Các phòng, ban, chi cục thuộc sở	Theo quy định tại Thông tư số 09/2012/TT-BNV ngày 10/12/2012 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 04/2016/TT-BNV ngày 10/6/2016 của Bộ Nội vụ.
2	Sở Kế hoạch - Đầu tư		Từ 01/01/2016 đến thời điểm thanh tra	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Quý II	Thanh tra		
3	UBND thành phố Bắc Giang		Từ 01/01/2016 đến thời điểm thanh tra	UBND thành phố, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, UBND các phường, xã.	Quý III	Thanh tra	Các phòng, ban, chi cục thuộc sở	
4	Sở Giao thông vận tải		Từ 01/01/2016 đến thời điểm thanh tra	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Quý IV	Thanh tra		